

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/HS-ST
Ngày: 25-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Ông Nguyễn Ngọc Minh

2-Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo: Trần Đình T (Tên gọi khác: BĐ), sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Trần Thanh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Diệu K, sinh năm 1973;

Bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 1996 (chưa đăng ký kết hôn); con có một người, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 26/6/2020 đến ngày 02/7/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 1996 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn HT, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình T, sinh năm 1993, ở thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận là đối tượng nghiện ma túy, nằm trong diện quản lý và theo dõi của Công an xã PRT, nhưng T không chấp hành giấy mời của Công an xã mời về làm trụ sở công an xã làm việc. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/6/2020, Công an xã PRT có tổ chức đến từng nhà các đối tượng nghiện ma túy để mời trực tiếp về trụ sở làm việc. Khi đến khu vực chợ PRT thuộc thôn BL, xã PRT thì Lực lượng Công an xã PRT phát hiện Trần Đình T đang điều khiển xe mô tô biển số 86S2-2907 chở Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 1996, ở thôn HT, thị trấn CL, huyện BB (là người chung sống với T như vợ chồng) nên Công an xã PRT mời T về trụ sở làm việc. Qua làm việc thì T có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng công an xã kiểm tra trong túi quần bên trái của T thì phát hiện 01 bao thuốc lá hiệu Cotab, bên trong có 18 điếu thuốc lá và 01 đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu, kích thước (03 x 01)cm, bên trong có chứa chất dạng rắn chưa xác định được trọng lượng, nghi là chất ma túy, nên Công an xã PRT báo cáo Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình biết.

Sau khi tiếp nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình đã tiến hành làm việc với Trần Đình T thì T khai nhận đó là ma túy T mua của một người thanh niên tên P ở xã HN, huyện BB, không rõ họ tên, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Đình T và thu giữ các tang vật trong người T. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đình T ở thôn BL, xã PRT, huyện BB, thu giữ một số vật dụng dùng để phân chia và sử dụng ma túy đá, không có mục đích mua bán.

Cơ quan điều tra đã niêm phong 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu, kích thước (03 x 01)cm có chứa chất dạng rắn, chưa xác định trọng lượng trong phong bì, gửi đến giám định.

Tại bản kết luận giám định số 719/KLGD-PC09 ngày 01/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- 01 (Một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trong phong bì có 01 (Một) đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu, kích thước (03 x 01)cm, bên trong ống nhựa có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M).

- Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2485gam; là Methamphetamine.

Về tang, vật chứng trong vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (Một) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu và 0,1159 gam mẫu vật M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 719; 01 bao thuốc lá hiệu Cotab bên trong có chứa 18 điếu thuốc lá; 01 đoạn ống nhựa màu hồng sọc trắng được hàn kín một đầu, một đầu vát nhọn, kích thước (09 x 01)cm, bên trong không có gì; 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vát nhọn, kích thước (0,5 x 01)cm, bên trong không có gì; 01

bịch nhựa một đầu có khóp ép kín, kích thước (4x3)cm, bên trong không có gì; 01 bình thủy tinh; 25 ống nhựa màu trắng dài 20cm, dạng ống hút ruột gà, bên trong không có gì và 22 đoạn ống thủy tinh, trong đó có một đầu tròn, bên trong không có gì. Tất cả tang, vật chứng nêu trên Cơ quan điều tra đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để bảo quản và chờ xử lý theo quy định.

- Số tiền 1.510.000đồng là tiền của T, không liên quan đến tội phạm, đã chuyển vào tài khoản tiền gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, mở tại Kho bạc Nhà Nước Bắc Bình, để tạm giữ theo quy định (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 31/3/2020).

- Đối với 03 cái điện thoại, gồm: 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen, số IMEI: 355057094281103; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note4 màu xanh dương, số IMEI: 867307038602760; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note8 màu xanh, số IMEI: 869722040487554 là của T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho T (Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17/9/2020).

- Chiếc xe mô tô biển số 86S-2907 hiệu Sirius màu đen, số khung: RPEKCB3PEJA343016, số máy: VDEJQ139FMB-2342016. Do chiếc xe mô tô trên liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản, xảy ra tại thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, nên CQĐT Công an huyện Bắc Bình chuyển tin báo, kèm tang vật là chiếc xe mô tô nêu trên cho CQĐT Công an huyện Tuy Phong để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKS.HBB ngày 30/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Trần Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

*Bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thấy việc làm của mình là trái pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

*Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt: Bị cáo Trần Đình T từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

- Về xử lý tang, vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu và 0,1159 gam mẫu vật M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 719; 01 bao thuốc lá hiệu Cotab bên trong có chứa 18 điếu thuốc lá; 01 đoạn ống nhựa màu hồng sọc trắng được hàn kín một đầu, một đầu vát nhọn, kích thước (09 x 01)cm, bên trong không

có gì; 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vát nhọn, kích thước (0,5 x 01)cm, bên trong không có gì; 01 bịch nhựa một đầu có khớp ép kín, kích thước (4x3)cm, bên trong không có gì; 01 bình thủy tinh; 25 ống nhựa màu trắng dài 20cm, dạng ống hút ruốt gà, bên trong không có gì và 22 đoạn ống thủy tinh, trong đó có một đầu tròn, bên trong không có gì.

+ Hoàn trả cho Trần Đình T số tiền 1.510.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận: Trần Đình T có hành vi cất giấu 0,2485gam Methamphetamine, mục đích là để sử dụng cho bản thân, Cơ quan điều tra đã phát hiện và bắt quả tang. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Trần Đình T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà Nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo T bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên cần xem xét khi lượng hình.

[5]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử

lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật.

[6]. Về vật chứng:

- Đối với 01 (Một) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu và 0,1159 gam mẫu vật M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 719; 01 bao thuốc lá hiệu Cotab bên trong có chứa 18 điếu thuốc lá; 01 đoạn ống nhựa màu hồng sọc trắng được hàn kín một đầu, một đầu vát nhọn, kích thước (09 x 01)cm, bên trong không có gì; 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vát nhọn, kích thước (0,5 x 01)cm, bên trong không có gì; 01 bịch nhựa một đầu có khớp ép kín, kích thước (4x3)cm, bên trong không có gì; 01 bình thủy tinh; 25 ống nhựa màu trắng dài 20cm, dạng ống hút ruốt gà, bên trong không có gì và 22 đoạn ống thủy tinh, trong đó có một đầu tròn, bên trong không có gì; đây là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và là công cụ T dùng vào việc phạm tội; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.510.000đồng là của bị cáo T, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo là đúng quy định pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Trần Đình T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2020.

3. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu và 0,1159 gam mẫu vật M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 719; 01 bao thuốc lá hiệu Cotab bên trong có chứa 18 điếu thuốc lá; 01 đoạn ống nhựa màu hồng sọc trắng được hàn kín một đầu, một đầu vát nhọn, kích thước (09 x 01)cm, bên trong không có gì; 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vát nhọn, kích thước (0,5 x 01)cm, bên trong không có gì; 01 bịch nhựa một đầu có khớp ép kín, kích thước (4x3)cm, bên trong không có gì; 01 bình thủy tinh; 25 ống nhựa màu trắng dài 20cm,

dạng ống hút ruột gà, bên trong không có gì và 22 đoạn ống thủy tinh, trong đó có một đầu tròn, bên trong không có gì (*Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/10/2020*).

4. Trả lại số tiền 1.510.000 đồng (*Một triệu, năm trăm mười nghìn đồng*) cho bị cáo Trần Đình T.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đình T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/11/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B.Thuận;
- VKSND huyện B.Bình;
- Công an huyện B.Bình;
- THADS huyện B.Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thanh Trúc Tuyên